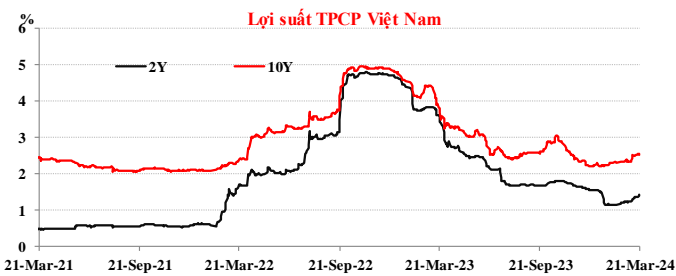


Kỳ hạn	Lãi suất LNH				Trái phiếu		
	VND	D/D	USD	D/D	Kỳ hạn	Lợi suất	D/D
ON	0.23	0.01	5.21	0.00	3Y	1.46	-0.002
1W	0.49	0.02	5.29	-0.02	5Y	1.68	-0.002
2W	1.19	-0.04	5.36	0.00	7Y	2.05	-0.008
1M	1.81	-0.01	5.40	0.00	10Y	2.53	-0.007
2M	2.47	0.00	5.50	0.01	15Y	2.72	-0.005
3M	2.80	0.00	5.57	0.01			
6M	4.13	0.06	5.62	0.00			
9M	4.64	0.01	5.70	0.00			
1Y	5.23	-0.01	5.75	0.00			

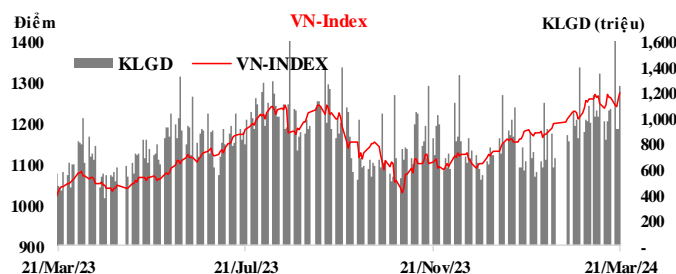


Tổng hợp GD cầm cố và mua bán TPNHNN 21/03/2024

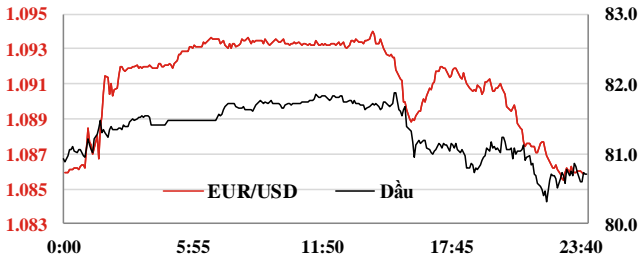
Đơn vị: Tỷ đ.	Tổng KL chào thầu	Tổng KL trúng thầu	Tổng KL đảo hạn	Ròng	KL lưu hành
Reverse Repo	3,000.00	-	-	-	0.00
Sell Outright	-	15,000.00	-	- 15,000.00	129,998.80
<b>Tổng</b>				<b>- 15,000.00</b>	

Chứng khoán ngày 21/03/2024

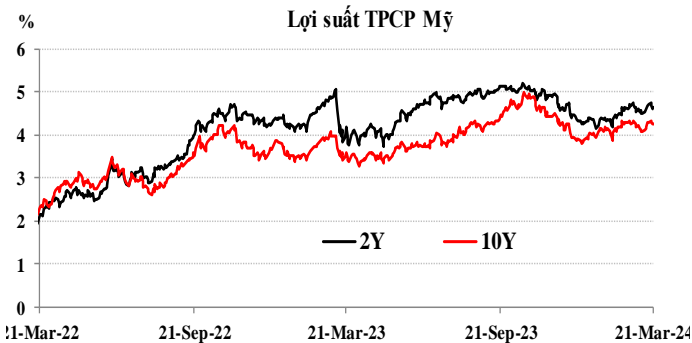
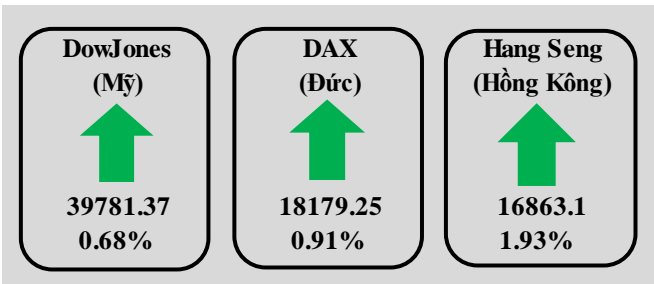
	VN-Index	HNX-Index	Upcom
Điểm	1276.42	241.14	90.82
%/ngày	1.30%	1.31%	0.31%
%/29/12/2023	13.0%	4.4%	4.3%
KLGD (tr.đ.vị)	1251.81	162.77	37.9
GTGD (tỷ đ)	29614.02	3512.63	462.94
NDINN mua (tỷ đ)	1680.83	162.76	82.61
NDINN bán (tỷ đ)	1954.36	71.46	5.69


**Tin trong nước ngày 21/03**

- Thị trường ngoại tệ:** Phiên 21/03, NHNN niêm yết tỷ giá trung tâm ở mức 24.005 VND/USD, tăng tiếp 06 đồng so với phiên trước đó. Tỷ giá mua giao ngay được giữ nguyên niêm yết ở mức 23.400 VND/USD. Tỷ giá bán giao ngay được niêm yết ở mức 25.155 VND/USD, thấp hơn 50 đồng so với trần tỷ giá. Trên thị trường LNH, tỷ giá chốt phiên với mức 24.795 VND/USD, tăng tiếp 10 đồng so với phiên 20/03. Tỷ giá trên thị trường tự do tăng 31 đồng ở chiều mua vào và 11 đồng ở chiều bán ra, giao dịch tại 25.511 VND/USD và 25.591 VND/USD.
- Thị trường tiền tệ LNH:** Ngày 21/03, lãi suất chào bình quân LNH VND tăng 0,01 – 0,02 đpt ở các kỳ hạn ngắn trong khi giảm 0,01 – 0,04 đpt ở các kỳ hạn 2W và 1M so với phiên trước đó, cụ thể: ON 0,23%; 1W 0,49%; 2W 1,19% và 1M 1,81%. Lãi suất chào bình quân LNH USD đi ngang ở hầu hết các kỳ hạn ngoại trừ giảm 0,02 đpt ở kỳ hạn 1W; giao dịch tại: ON 5,21%; 1W 5,29%; 2W 5,36%, 1M 5,40%. Lợi suất TPCP trên thị trường thứ cấp giảm ở tất cả các kỳ hạn; chốt phiên ở mức: 3Y 1,46%; 5Y 1,68%; 7Y 2,05%; 10Y 2,53%; 15Y 2,72%.
- Nghiệp vụ thị trường mở:** Trên kênh cầm cố, NHNN chào thầu 3.000 tỷ đồng với kỳ hạn 7 ngày, lãi suất vẫn giữ ở mức 4,0%. Không có khối lượng trúng thầu, không có khối lượng lưu hành trên kênh này. NHNN chào thầu tín phiếu NHNN với kỳ hạn 28 ngày, đấu thầu lãi suất. Có 15.000 tỷ đồng tín phiếu trúng thầu với lãi suất hạ xuống mức 1,32%. Như vậy, NHNN hút ròng 15.000 tỷ đồng từ thị trường trong phiên hôm qua, khối lượng tín phiếu lưu hành trên thị trường tăng lên mức 129.998,8 tỷ đồng.
- Thị trường chứng khoán:** Trên thị trường chứng khoán hôm qua, các nhà đầu tư giữ tâm lý lạc quan giúp các chỉ số tăng điểm với khối lượng giao dịch cải thiện đáng kể. Chốt phiên, VN-Index tăng mạnh 16,34 điểm (+1,30%) đạt mức 1.276,42 điểm; HNX-Index thêm 3,12 điểm (+1,31%) lên 241,14 điểm; UPCoM-Index nhích 0,27 điểm (+0,31%) đạt 90,82 điểm. Thanh khoản thị trường tăng so với phiên trước đó với giá trị giao dịch đạt gần 33.600 tỷ đồng. Khối ngoại tiếp tục bán ròng hơn 105 tỷ đồng trên cả 3 sàn.
- Liên Bộ Công Thương - Tài chính vừa quyết định đồng loạt tăng giá bán lẻ các mặt hàng xăng dầu chủ yếu trên thị trường từ ngày 21/03.** Theo đó, giá bán lẻ xăng E5 RON 92 tăng với mức 729 đồng/lít, lên 23.219 đồng/lít; giá xăng RON95 tăng 741 đồng/lít lên 24.284 đồng/lít; giá dầu diesel tăng 465 đồng/lít lên 21.014 đồng/lít; giá dầu hỏa tăng 560 đồng/lít lên 21.266 đồng/lít; giá dầu mazut tăng 667 đồng/kg, lên 17.099 đồng/kg.



	21 Mar 24	Ngày (%)	Tuần (%)	Đầu năm (%)
USD index	103.41	-0.41%	0.05%	2.05%
USD/CNY	7.20	0.00%	0.08%	1.43%
USD/EUR	0.92	0.53%	0.19%	1.62%
USD/JPY	151.61	0.24%	2.22%	7.48%
USD/KRW	1334.07	0.37%	0.80%	3.06%
USD/SGD	1.34	0.29%	0.58%	1.85%
USD/TWD	31.90	0.37%	1.10%	3.97%
USD/THB	36.31	0.92%	1.51%	5.71%
USD/VND Trung tâm	24005	0.03%	0.16%	0.58%
USD/VND LNH	24795	0.04%	0.38%	2.25%
USD/VND tự do	25522	-0.10%	0.60%	3.16%
Vàng	2180.81	-0.24%	0.92%	5.73%
Dầu WTI	81.07	-0.75%	-0.23%	13.15%



### Lãi suất cơ bản các Ngân hàng Trung Ương

NHTW	Đồng tiền	Kỳ trước	Kỳ này	Ngày thay đổi	Cuộc họp tới
Mỹ	USD	5,25%	5,50%	26/7/2023	1/5/2024
Châu Âu	EUR	4,50%	4,75%	14/9/2023	11/4/2024
Anh	GBP	5,00%	5,25%	3/8/2023	9/5/2024
Nhật	JPY	-0,10%	0,10%	19/3/2024	26/4/2024
Australia	AUD	4,10%	4,35%	8/11/2023	7/4/2024

Nguồn: TCTK, NHNN, Hose, HNX, Thomson-Reuters, MSBResearch

## Tin quốc tế

- Thị trường Mỹ ghi nhận một số chỉ báo quan trọng.** Đầu tiên, tại thị trường lao động, số đơn xin trợ cấp thất nghiệp lần đầu tại Mỹ tuần kết thúc ngày 16/03 ở mức 210 nghìn đơn, trái với dự báo đi ngang ở mức 212 nghìn đơn như kết quả thống kê của tuần trước đó. Số đơn trung bình 4 tuần gần nhất ở mức 211,25 nghìn, tăng nhẹ 2,5 nghìn so với trung bình 4 tuần liền trước. Tiếp theo, về lĩnh vực bất động sản, doanh số bán nhà cũ tại Mỹ đạt 4,38 triệu căn trong tháng 2, tăng khá mạnh so với mức 4,0 triệu của tháng 1 và đồng thời cao hơn so với mức 3,95 triệu căn theo dự báo. Đây là tháng có mức doanh số cao nhất kể từ tháng 03/2023.
- NHTW Anh BOE không thay đổi LSCS trong cuộc họp tháng 3.** Trong phiên họp ngày hôm qua 21/03, Ủy ban CSTT của BOE (MPC) cho biết lạm phát đã giảm tốc xuống còn 3,4% trong tháng 2 từ mức 4,0% của tháng 1. Trong đó, lạm phát tiêu dùng dịch vụ cũng giảm tốc nhưng vẫn ở mức cao 6,1%. MPC dự báo CPI toàn phần sẽ giảm xuống dưới mục tiêu 2,0% một chút trong Q2/2024 sau đó tăng nhẹ trở lại ở Q3 và Q4. MPC quyết định duy trì LSCS ở mức 5,25%, không thay đổi so với trước, đồng thời giữ quan điểm rằng CSTT thắt chặt cần được duy trì trong thời gian đủ dài cho đến khi hết nguy cơ lạm phát vượt qua mục tiêu 2,0%. MPC sẽ tiếp tục theo dõi chặt chẽ các dấu hiệu về áp lực lạm phát và khả năng phục hồi của nền kinh tế để đưa ra những quyết định tiếp theo. Liên quan đến kinh tế Anh, S&P Global cho biết PMI lĩnh vực sản xuất tại nước này ở mức 49,9 điểm trong tháng 3, tăng lên từ 47,5 điểm của tháng trước và vượt qua mức 47,9 điểm theo kỳ vọng. PMI lĩnh vực dịch vụ tại Anh ghi nhận mức 53,4 điểm trong tháng này, trái với dự báo tiếp tục đi ngang ở mức 53,8 điểm của tháng 2.
- Lĩnh vực sản xuất tại Eurozone tiếp tục gặp khó khăn.** Theo khảo sát của S&P Global, PMI lĩnh vực sản xuất tại Eurozone chỉ đạt mức 45,7 điểm trong tháng 3, giảm xuống từ 46,5 điểm của tháng trước, trái với dự báo tăng nhẹ lên 47,0 điểm. Đây cũng là tháng có mức PMI sản xuất thấp nhất kể từ đầu năm 2024. Về lĩnh vực dịch vụ, chỉ số PMI đạt 51,1 điểm trong tháng này, tăng lên từ 50,2 điểm của tháng 2 và đồng thời cao hơn mức 50,5 điểm theo dự báo.
- Lịch công bố các chỉ số kinh tế:**

Ngày	Giờ VN	Mức độ ảnh hưởng	Chỉ số kinh tế	Kỳ này	Dự báo	Kỳ trước
21-03	1:00	***	LSCS FOMC T3	5.50	5.50	5.50
21-03	7:30	***	Số việc làm thay đổi tại Úc T2	116.5K	39.7K	15.3K
21-03	7:30	***	Tỷ lệ thất nghiệp tại Úc T2	3.7	4.0	4.1
21-03	16:00	**	PMI sơ bộ lĩnh vực sản xuất tại Eurozone T3	45.7	47.0	46.5
21-03	16:00	**	PMI sơ bộ lĩnh vực sản dịch vụ Eurozone T3	51.1	50.5	50.2
21-03	16:30	***	PMI sơ bộ lĩnh vực sản xuất tại Anh T3	49.9	47.9	47.5
21-03	16:30	***	PMI sơ bộ lĩnh vực sản dịch vụ Anh T3	53.4	53.8	53.8
21-03	19:00	***	LSCS NHTW Anh BOE	5.25	5.25	5.25
22-03	14:00	***	Doanh số bán lẻ Anh mm T2		-0.4	3.4
22-03	20:00	***	Phát biểu của Chủ tịch Fed Jerome Powell			

# Thị trường chứng khoán

## VN-INDEX



VN-Index tiếp tục tăng mạnh, đóng cửa tại 1.276,42 điểm. Thị trường tiếp tục bùng nổ theo đà trong phiên hôm qua, xác nhận tạo đáy ngắn hạn vững chắc tại vùng 1240 điểm. VN-Index có thể sẽ tiếp tục đi lên trong những phiên tiếp theo, thử thách ngưỡng kháng cự trong vùng 1280 – 1300 điểm.

### NGÂN HÀNG TMCP HÀNG HẢI VIỆT NAM

TNR Tower, 54A Nguyễn Chí Thanh - Đống Đa - Hà Nội  
ĐT: 04.3771 8989 - Ext: 6867

### TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU KINH TẾ

#### Những người thực hiện:

**Nguyễn Nữ Hoài Ninh - Trưởng nhóm**  
Email: ninhnh1@msb.com.vn

**Nguyễn Trường Giang - CVC Phân tích**  
Email: giangnt12@msb.com.vn

Những thông tin trên đây được Trung tâm Nghiên cứu kinh tế, MSB thu thập từ những nguồn được coi là đáng tin cậy. Những thông tin này chỉ mang tính tham khảo và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không chịu trách nhiệm về bất cứ tổn thất nào gây ra do việc sử dụng những thông tin trên vào mục đích kinh doanh. Những thông tin trên có thể thay đổi do diễn biến của thị trường và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không có trách nhiệm phải thông báo về những sự thay đổi này.

Mọi ý kiến đóng góp, đăng ký hoặc rút tên khỏi danh sách nhận bản tin, xin Quý khách vui lòng liên hệ qua địa chỉ: [Research@msb.com.vn](mailto:Research@msb.com.vn)